1. Boolean

Thông thường, trong lập trình, ta sẽ cần một kiểu dữ liệu mà chỉ có thể là một trong hai giá trị, ví dụ như:

* YES / NO (CÓ / KHÔNG)
* ON / OFF (BẬT / TẮT)
* TRUE / FALSE (ĐÚNG / SAI)

Vì vậy, JavaScript có một kiểu dữ liệu gọi là Boolean. Giá trị của nó chỉ có thể là true hoặc false.

VD: 3 != -2 => true

a = 3, b = -2: a > 0 | | b > 0 => true

a > 0 && b > 0 => false

1. Flow chart

Flowchart là một sơ đồ bao gồm các bước, và những điều kiện được sắp xếp theo trình tự nhất định để giải quyết 1 vấn đề. Khi lập trình, Developer thường hay dùng nó để thể hiện logic mà mình muốn code trước khi bắt tay vào làm.

Ví dụ:

START

Hand some

True

Huy be

False

True

even\_more\_handsome

Huy big

False

Open web browser

1. Nested conditionals

Là khi bạn sử dụng một câu lệnh if hoặc else if bên trong một hay nhiều câu lệnh if hoặc else if khác

VD:

let userName = prompt("Nhập username")

if (userName !== "c4e54"){

    console.log("Sai username")

} else {

passWord = prompt("Nhập password")

    if (passWord !== "codethechange"){

        console.log("Sai password")

        } else {

            alert("Đã nhập đúng")

}

}

Turtle exercise

1. <https://turtle-js.herokuapp.com/?turtle=sijOpm1jQT>
2. <https://turtle-js.herokuapp.com/?turtle=dNuRF6SO5b>